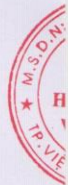




BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT VIỆT TRÌ Năm 2019



Việt Trì, tháng 03 năm 2020

I. Thông tin chung**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600108217 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 (mười một) ngày 05/12/2016.

- Vốn điều lệ: **109.880.590.000, đồng**

(Một trăm linh chín tỷ tám trăm tám mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn.)

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **109.880.590.000, đồng**

(Một trăm linh chín tỷ tám trăm tám mươi triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng chẵn.)

- Địa chỉ: Phố Sông Thao - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ

- Số điện thoại : 0210 3913.743

- Số Fax : 0210 3911 512

- Website : <http://www.vitrichem.vn>

2. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 28/11/1958 Phó Thủ tướng ký quyết định khởi công xây dựng khu Công nghiệp Việt Trì gồm 6 nhà máy: nhà máy Điện, nhà máy Đường, nhà máy Giấy, nhà máy Hóa chất, nhà máy Mi chính, nhà máy xay Việt Trì.

Nhà máy Hóa chất số I Việt Trì được chính thức khởi công xây dựng vào ngày 04/11/1959. ngày 19/05/1961 Nhà máy Hóa chất Việt Trì đã mở máy sản xuất an toàn và cho ra lô xuất đầu tiên. Ngày 22/10/1976 nhà máy đã chính thức khánh thành toàn bộ dây chuyền công nghệ đã được cải tạo mở rộng. Giai đoạn khôi phục kinh tế sau chiến tranh, nhà máy đã nhanh chóng vận hành ổn định dây chuyền sản xuất, nhiều sáng kiến đã được đề xuất và ứng dụng hiệu quả cho quá trình sản xuất, nhiều đề tài nghiên cứu đã được triển khai sản xuất cung cấp sản phẩm mới cho nền kinh tế đất nước.

Năm 1995, Nhà máy được Nhà nước chuyển đổi tên thành Công ty Hóa chất Việt Trì.

Năm 2005, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp theo lộ trình của Nhà nước. Từ 04/01/2006 thức hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì. Trong cơ cấu vốn điều lệ, phần vốn Nhà nước chiếm gần 70% còn lại là của CBCNV.

Ban đầu, khi chuyển hình thức sở hữu thành Công ty Cổ phần, số vốn điều lệ tại ngày thành lập là 31.000.000.000 đồng. Tháng 5/2007 thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Công ty đã thực hiện tăng vốn lần thứ nhất lên 34.410.000.000 VNĐ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu.

Năm 2008, Công ty chủ trương mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo giấy phép phát hành số 298/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 06/03/2008, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu, nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 44.387.130.000VNĐ.

Ngày 08 tháng 05 năm 2009 thời điểm niêm yết theo Thông báo số 174/TB-TTGDHN do Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 24 tháng 4 năm 2009, số lượng chứng niêm yết: 4.438.713 cổ phiếu.

Theo giấy phép phát hành số 613/UBCK-GCN do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/7/2010, Công ty đã thực hiện phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

với số cổ phần là 2.351.640 cổ phần nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 72.342.120.000 VNĐ Toàn bộ lượng vốn huy động được qua đợt phát hành trên Công ty sử dụng cho dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Xút theo công nghệ Membrane, công suất 10.000 tấn/năm”.

Theo giấy kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức số 3647/UBCK-QLPH do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 03/7/2013, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 614.560 cổ phần nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 78.487.720.000 VNĐ.

Theo giấy kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu số 7625/UBCK-QLCB do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/11/2016, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu với số cổ phần là 3.139.287 cổ phiếu nâng tổng số vốn điều lệ của Công ty lên thành 109.880.590.000 VNĐ.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1803 000 362 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp lần đầu ngày 04/01/2006, thay đổi lần thứ nhất ngày 11/06/2007, thay đổi lần 2 ngày 15/05/2008, thay đổi lần 3 ngày 03/07/2008 thay đổi lần thứ 4 ngày 14/7/2009, thay đổi lần thứ 5 ngày 20/11/2009, thay đổi lần thứ 6 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 04/11/2010, thay đổi lần thứ 7 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 08/5/2013, thay đổi lần thứ 8 Mã số doanh nghiệp: 2600108217 ngày 18/7/2013, thay đổi lần thứ 10 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 23/06/2014, thay đổi lần thứ 11 Mã số doanh nghiệp : 2600108217 ngày 05/12/2016.

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu:

Sản xuất Xút hóa chất cơ bản;
Sản xuất máy chuyên dụng khác;
Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu;
Chi tiết: Loại trừ ngành nghề bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp.

Năng lực sản xuất :

- Xút lỏng 32% NaOH: 140.000 tấn/năm
- Clo lỏng: 6000 tấn/năm
- Axit chlohydric: 100.000 tấn/năm
- Javen NaClO: 40.000 tấn/năm
- PAC bột: 50.000 tấn/năm
- Và các sản phẩm hóa chất khác.

* **Địa bàn kinh doanh:** Trong lãnh thổ Việt Nam, tiến tới xuất khẩu.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

* Mô hình quản trị.

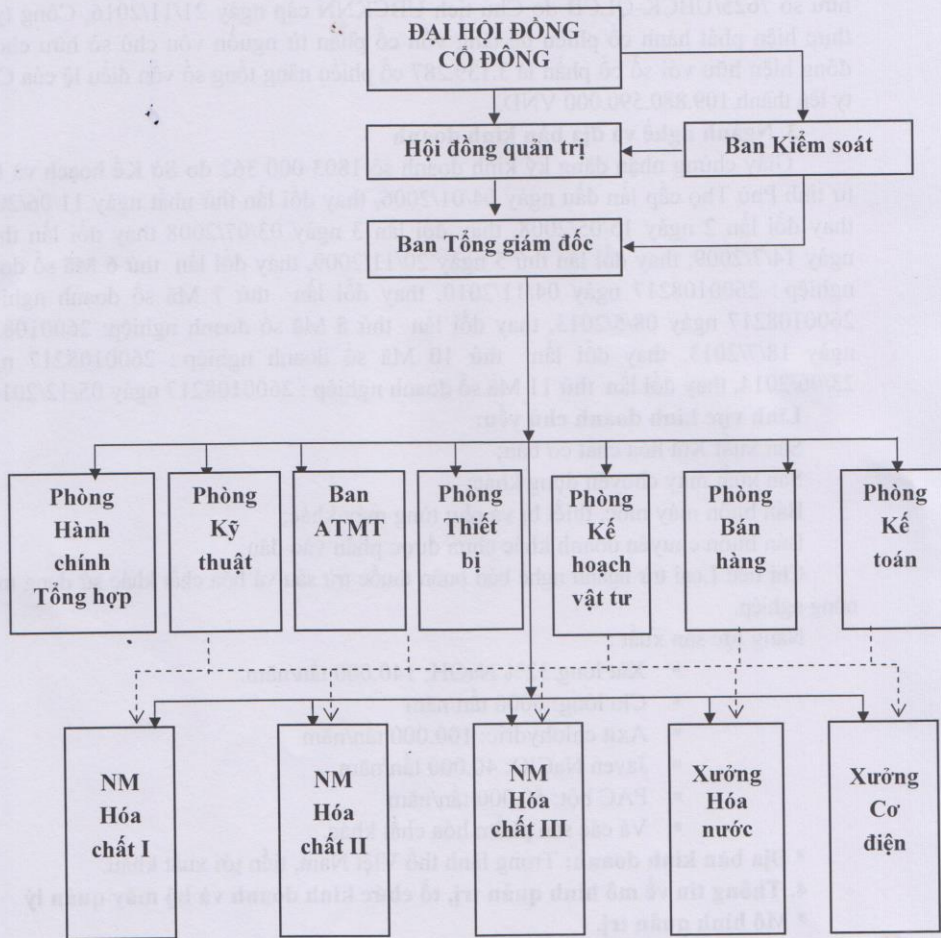
Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Tri được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH-13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ luật Doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. *(Xem sơ đồ ở trang sau)*

* Cơ cấu bộ máy quản lý

- Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng Quản trị.
- Ban Kiểm soát.
- Tổng Giám đốc.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC



5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu: Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì đặt mục tiêu phấn đấu trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp hoá chất cơ bản hàng đầu tại Việt Nam.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nghiên cứu và sản xuất các sản phẩm đi từ gốc xút, clo có chất lượng cao, khả năng cạnh tranh và hiệu quả kinh tế, góp phần tăng trưởng cao trong sản xuất kinh doanh.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty đảm bảo đúng quy định của pháp luật Nhà nước.

6. Các rủi ro: Cạnh tranh của sản phẩm nhập ngoại cùng loại, cơ chế tỷ giá, lãi xuất, cơ chế điều hành vĩ mô của chính phủ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: Các chỉ tiêu chủ yếu thực hiện năm 2019 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % so với	
						Năm 2018	KH 2019
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=6/5
I	Giá trị SXCN (CĐ 94)	Tỷ.đ	249,4	277,0	256,6	102,8	92,6
	Giá trị SXCN(giá T.té)	Tỷ.đ	942,3	1052,0	851,6	90,3	81,0
II	Tổng doanh thu	Tỷ.đ	1013,0	1044,0	1034,0	102,1	98,8
III	Lợi tức phát sinh	Tỷ.đ	114,3	110,0	69,9	61,2	63,5
IV	Nộp NSNN	Tỷ.đ	59,8	60,3	52,6	71,8	87,2
V	Khấu hao cơ bản	Tỷ.đ	88,9	81,3	81,311	91,5	100
VI	Đầu tư XDCB	Tỷ.đ	28,5	150	103,5	363,2	69,0
VII	Cổ tức	%	50	35	35	70	100
VIII	Lao động tiền lương						
	- Lao động	Người	420	415	415	98,8	100
	- Quỹ lương	Tỷ.đ	46,5	49,5	46,0	98,9	92,9
	- Tiền lương BQ	Tr.đ	9,4	10,06	9,2	97,8	86,7
IX	Sản xuất						
1	Xút 100% T.số	Tấn	42.982	45.000	45.827	106,6	101,8
	-Thương phẩm	Tấn	38.518	42.000	39.792	103,3	94,7
2	HCl T.số	Tấn	87.165	94.800	88.690	101,7	93,5
	- Thương phẩm	Tấn	57.444	60.700	59.485	103,5	98,0
3	Clo lỏng	Tấn	3.348	3.200	3.754	112,1	117,3
4	Ja ven	Tấn	31.232	29.500	35.905	114,9	121,7
5	PAC bột	Tấn	12.516	14.500	14.005	111,9	96,6
6	PAC dịch	Tấn	15.043	19.000	11.815	78,5	62,2

11/01/2019

2. Tổ chức nhân sự

* Tóm tắt lý lịch các thành viên trong HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên:

- Ông Phan Thanh Bình - Chủ tịch HĐQT
- Ông Văn Đình Hoan - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Long - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Bách - Ủy viên HĐQT
- Ông Phạm Ngọc Phú - Ủy viên HĐQT

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Họ và tên: Phan Thanh Bình**

- Chức vụ hiện tại:	Trưởng ban Kỹ thuật, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Ngày sinh:	20/07/1969
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	011954055 cấp ngày 16/02/2011 tại CA Hà Nội
- Quê quán:	Xã Mỹ Lộc – huyện Phù Mỹ - Tỉnh Bình Định
- Địa chỉ thường trú:	1A tầng 9 Nhà B chung cư 17 tầng, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn:	Tiến sỹ chuyên Hóa học Hữu cơ
- Quá trình công tác:	
1993 – 1996:	Nghiên cứu viên tại Viện Hóa học Công nghiệp
1996 – 2002:	Nghiên cứu sinh tại trường Đại học Tổng hợp Vacsava , Cộng hòa Ba Lan
2002 – 2007:	Thực tập sinh sau tiến sỹ, cộng tác viên khoa học Tổng hợp Munich, Cộng hòa Liên bang Đức
2008 – 2012:	Nghiên cứu viên, Giám đốc trung tâm nghiên cứu; Phó Chủ tịch Hội đồng khoa học Viện Hóa học Công nghiệp Việt Nam
2012 – 2014:	Chuyên viên Ban Hợp tác phát triển, Tập đoàn Hóa chất VN
2014 – 2016:	Chuyên viên chính Ban Hóa chất cơ bản và Hóa dược, Phó Trưởng Ban Hóa chất cơ bản và Hóa dược, Tập đoàn Hóa chất
01/2017 – 06/2017:	Phó Trưởng Ban Đầu tư xây dựng, Tập đoàn Hóa chất VN
07/2017 – 01/2019:	Phó Trưởng Ban kỹ thuật, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
Từ 02/2019 – đến nay	Phó Trưởng Ban /Phụ trách Ban Kỹ thuật, Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam.
- Số cổ phần nắm giữ:	Đại diện Nhà Nước: 4.230.201, cổ phần Sở hữu cá nhân: Không

Họ và tên: Ông Văn Đình Hoan

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 20/04/1966
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130917523 CA Phú Thọ cấp ngày 21/8/2007
- Quê quán: Xã Quảng Thái – H. Quảng Điền - Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú: Tổ 12- Phố Long Châu Sa- Thọ Sơn- TP. Việt Trì- Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Công nghệ Hoá học
- Quá trình công tác:
 - 01/1990 – 05/1991 Công nhân sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 06/1991 – 03/1993 Kỹ thuật viên- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 04/1993 – 12/1996 Trưởng ca sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 01/1997 – 09/1998 Điều độ sản xuất- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 10/1998 – 12/2002 Kỹ thuật viên- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 01/2003 – 05/2009 P.Trưởng phòng Kỹ thuật- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 05/2009 – 12/2009 Trợ lý Tổng Giám đốc- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 06/2009 – 12/2009 Quản đốc Phân xưởng- Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 01/2010 – 07/04/2012 Phó Tổng Giám đốc - Công ty CP Hoá chất Việt Trì
 - 07/04/2012 – 13/04/2013 Chủ tịch HĐQT – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
 - 13/04/2013 – 24/05/2014 Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc-CTCP Hóa chất Việt Trì
 - 24/05/2014 - nay Tổng giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ: 2.313.172, cổ phần
 - + Đại diện Nhà Nước: 2.197.612, cổ phần
 - + Sở hữu cá nhân: 115.560, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:
 - Vợ: Đặng Thị Thu Hiền 45.403 cổ phần
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT: Không

Họ và tên: Ông Nguyễn Văn Long

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – TP. Kế hoạch vật tư
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 25/01/1962
- Quốc tịch: Việt Nam

- CMND số: 130857737 CA Phú Thọ cấp ngày 29/12/2007
- Quê quán: Xã Minh Nông, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Phường Thanh Miếu, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1984 – 1986: Kỹ sư thực tập – Công ty Hóa chất Việt Trì
 - 1986 – 1999: Phụ trách bộ phận Kế hoạch – Công ty Hóa chất Việt Trì
 - 1999 – 2000: Phó phòng Kế hoạch vật tư – Công ty Hóa chất Việt Trì
 - 2000 – 2009: Trưởng phòng Kinh doanh – CTCP Hóa chất Việt Trì
 - 2009, – nay: Trưởng phòng Kế hoạch Vật tư CTCP Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ: 1.167.008, cổ phần
 - + Đại diện Nhà Nước: 1.098.806, cổ phần
 - + Sở hữu cá nhân: 68.202, cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Vợ - Huỳnh Ngọc Sơn: 149 cổ phần
- Các khoản nợ đối với CT: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Họ và tên: Nguyễn Văn Bách

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 14/06/1965
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 130826841 cấp ngày 02/04/2008 tại CA Phú Thọ
- Quê quán: Xã Sông Lô – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Xã Sông Lô – Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1984 – 1987: Bộ đội
 - 1987 – 1995: Công nhân cơ khí, Chống ăn mòn – Công ty Hoá chất Việt Trì
 - 1995 – 2004: Nhân viên thị trường - Công ty Hóa chất Việt Trì
 - 1997 - 2002: Học tại chức - Trường đại học kinh tế quốc dân Hà Nội
 - 2004 - 2007: Chuyên viên Kế hoạch, thị trường – CTCP Hóa chất Việt Trì
 - 2007 - 2008: Phó phòng Kế toán – Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì
 - 2009 – /12/2009: Trưởng phòng Kế toán – Công ty cổ phần Hoá chất Việt Trì
 - Từ 3/2009 - nay: Ủy viên Hội đồng quản trị - Công ty CP Hóa chất Việt Trì
 - Từ 1/2010 – 13/6/2010: Kế toán trưởng – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
 - Từ 14/6/2010 - nay: Phó tổng giám đốc - Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ: 15.702 cổ phần

- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với CT: Không

Họ và tên: Ông Phạm Ngọc Phú

- Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giảng viên khoa sau Đại học, Trường Đại học Đại Nam.
- Ngày sinh: 21/4/1957
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 001057004378 cấp ngày 15/10/2015 tại Cục Cảnh sát.
- Quê quán: Long Biên - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 135/48/2 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, TP Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1975 – 1981: Bộ đội tại trung đoàn căn cứ không quân Biên Hòa.
 - 1982 – 1986: Sinh viên trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.
 - 1986 – 1994: Thư ký ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - 1994 – 2000: Quyền Trưởng phòng kinh doanh chứng khoán, Ngân hàng Công thương Việt Nam.
 - 2000 – 2007: Phó giám đốc CT Chứng khoán Ngân hàng Công thương VN.
 - 2007 – 2017: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần chứng khoán An Thành.
 - 2017 - đến nay: Giảng viên khoa sau Đại học, Trường Đại học Đại Nam.
- Số cổ phần nắm giữ CP HVT: 218.328 cổ phiếu
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không.

1
G
H
T
1
P

Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát bao gồm các thành viên:
- Ông Lê Việt Dũng - Trưởng Ban kiểm soát
 - Bà Vũ Thị Bích Ngọc - Thành viên BKS
 - Bà Nguyễn Thị Hồng Hải - Thành viên BKS

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**Họ và tên: Lê Việt Dũng**

- Chức vụ hiện tại: Trưởng ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 06/02/1981
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 131478499 cấp ngày 27/07/2007 tại công an Tỉnh Phú Thọ
- Quê quán: Huyện Thanh Oai - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Tổ 06 - Phố Gát - Phường Thọ Sơn - Thành phố Việt Trì - Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Học Viện Tài Chính Kế toán - Chuyên ngành Kế toán
- Quá trình công tác:
 - 2003 - 2006: Kế toán viên – Công ty TNHH sản xuất hàng tiêu dùng Bình Tiên Quận Ninh
 - 2006 - 2007: Kế toán viên – Công ty TNHH xây dựng và thương mại Ngọc Hà
 - 2007 – 02/2019: Kế toán trưởng – Chi nhánh Tổng Công ty Truyền hình cáp Việt Nam tại tỉnh Phú Thọ
 - Từ 02/2019 đến nay: Kế toán viên – Công ty CP Hóa Chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ: Không
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Họ tên: Vũ Thị Bích Ngọc

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Kế toán Tài chính – Ban Tài chính – Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Ngày sinh: 30/05/1985
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 201501574 CA Đà Nẵng cấp ngày 28/08/2001

- Quê quán: Đạo Lý – Lý nhân – Nam Hà
- Địa chỉ thường trú: Số 50 – Ngõ 328 Lê Trọng Tấn – Hoàng Mai – Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 2007 – 2008: CB – Công ty chứng khoán công nghiệp và TM Việt Nam
 - 2008 – nay: Chuyên viên Kế toán Tài chính – Ban Tài chính – Tập đoàn Hóa chất Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Hải

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát – Tổ trưởng nhà ăn – Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Ngày sinh: 30/10/1971
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 131044544 CA Phú thọ cấp ngày 31/3/2009
- Quê quán: Trảng Đông, P. Thanh Miếu, TP Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Tổ 8, Phố Gát, Thọ Sơn, Việt Trì, Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp Kế toán
- Quá trình công tác:
 - T4/1996 – T12/2013: Công nhân – Công ty CP Hóa chất Việt Trì
 - T12/2013- nay: Tổ trưởng tổ nhà ăn – P.HCTH- Công ty CP Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: 0 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Ban Điều hành:

Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên:

- Ông Văn Đình Hoan – Tổng Giám đốc (*Xem phần Hội đồng quản trị*)
- Ông Nguyễn Văn Bách – Phó Tổng Giám đốc (*Xem phần Hội đồng quản trị*)
- Ông Phạm Ngọc Hoàn – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: Ông Phạm Ngọc Hoàn

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc

HỒ TÀI

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Không
- Ngày sinh:	10/12/1960
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	130243086 CA Phú thọ cấp 11/03/2003
- Quê quán:	Chính Nghĩa, Kim Động, Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú:	Thọ Sơn, Tp. Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
1979 – 1981:	Trường ĐH Kỹ thuật Quân sự
1981 – 1988:	Xuất ngũ về địa phương
1988 – 1993:	Nhân viên Phòng kinh doanh Công ty Hóa chất Việt Trì
1993 – 1995:	Phó phòng Cung tiêu – Công ty Hóa chất Việt Trì
1995 – 1996:	Trưởng phòng Cung tiêu – Công ty Hóa chất Việt Trì
1996 – nay:	Phó Tổng Giám đốc – CTCP Hóa chất Việt Trì
- Số cổ phần nắm giữ:	40.423 cổ phần
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan:	Em trai - Phạm Ngọc Bách: 130 cổ phần
- Các khoản nợ đối với công ty:	Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Phụ trách Kế toán:	
Họ và tên: Lê Thị Minh Hoa	
- Chức vụ hiện tại:	Phụ trách Kế toán Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:	Không
- Ngày sinh:	03/09/1972
- Quốc tịch:	Việt Nam
- CMND số:	131044881 cấp ngày 19/02/2011 tại CA Phú Thọ
- Quê quán:	Thôn Bào Nội, Xã Đông Hương, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú:	Số 8 - Tổ 2 - Phố Tân Xuân - Phường Tân Dân - Thành phố Việt Trì – Tỉnh Phú Thọ
- Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế
- Quá trình công tác:	
- 08/1992-03/1993	Thống kê – Nhà máy Hóa chất Việt Trì
- 04/1993-04/2002	Thống kê – Công ty Hoá chất Việt Trì
- 05/2002-12/2005	Kế toán – Công ty Hoá chất Việt Trì
- 01/2006-05/2010	Kế toán – Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì (Từ năm 2006 chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì.)
- 06/2010-09/2010	Kế toán; Thư ký Công ty, Người ủy quyền công bố thông tin – Công ty Cổ phần Hoá chất Việt Trì,
- 09/2010-12/2010	Ủy viên BCH Công đoàn nhiệm kỳ 2010-2012, Trưởng

- 01/2011-10/2012 Ban nữ công, Kế toán Công đoàn; Thư ký Công ty, Người ủy quyền công bố thông tin; Kế toán Phó phòng Kế toán, Thư ký Công ty, Ủy viên BCH Công đoàn nhiệm kỳ 2010-2012, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn;
- 11/2012-06/2015 Phó Chủ tịch Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2017, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn;
- 06/2015-05/2017 Ủy viên BCH Đảng ủy, Phó Chủ tịch Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2017, , Người ủy quyền công bố thông tin (Đến T6/2016 thôi tham gia Người ủy quyền CBTT)
- 05/2017-06/2017 Ủy viên BCH Đảng ủy, Phó phòng Kế toán, Thư ký Công ty, Phó Chủ tịch Công đoàn nhiệm kỳ 2012-2017, Trưởng Ban nữ công, Kế toán Công đoàn.
- 07/2018 - nay Ủy viên BCH Đảng ủy, Phụ trách phòng Kế toán, Thư ký Công ty đến T11/2018.

- Số cổ phần nắm giữ:
 - + Đại diện Nhà Nước: Không
 - + Sở hữu cá nhân: 6.380
- Số cổ phần nắm giữ của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Thay đổi Ban Tổng giám đốc trong năm: Không

- Chính sách đối với người lao động

Tình hình lao động trong Công ty

Tổng số cán bộ công nhân viên lao động trong Công ty là 415 người, trong đó:

STT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ trên tổng số CBCNV (%)
1	Công nhân kỹ thuật	184	45,0
2	Trung cấp	90	21,4
3	Cao đẳng	44	10,5
4	Đại học	97	23,1

Chính sách đối với người lao động:

Chế độ làm việc:

* Thời gian làm việc của cán bộ công nhân viên được phân chia ra theo ca, đảm bảo người lao động làm việc đúng số lượng giờ theo quy định của Luật lao động

* Các cán bộ công nhân viên được trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn vệ sinh lao động.

* Người lao động trong Công ty được hưởng các khoản trợ cấp, thưởng và được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... đầy đủ theo quy định hiện hành của Luật Lao động.

Chính sách lương thưởng:

* Công ty có chính sách động viên người lao động làm việc bằng các chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các nghiên cứu sản phẩm mới giúp Công ty đem lại hiệu quả trong kinh doanh, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

* Công ty đã và đang thực hiện các chính sách về nhân sự nhằm khuyến khích và thu hút lực lượng lao động có chất lượng cao vì mục tiêu phát triển lâu dài của Công ty.

* Hệ thống lương của Công ty được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả qua công việc thông qua quy chế tiền lương được Hội đồng Quản trị Công ty xây dựng hàng năm. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước.

Chính sách đào tạo:

* Song song với công tác khen thưởng và xử phạt, Công ty cũng tổ chức tạo điều kiện cho người lao động được học tập, nâng cao kinh nghiệm đảm bảo khả năng tiếp thu và vận hành thiết bị sản xuất theo công nghệ mới.

* Các cán bộ công nhân viên được đào tạo tại chỗ và được cử đi đào tạo nâng cao nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp khác. Việc đào tạo này đảm bảo hiệu quả cho đội ngũ cán bộ công nhân viên và giảm chi phí cho Công ty.

3. Tình hình đầu tư

* Trong năm 2019 công tác đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện dự án đầu tư thay thế thiết bị và công nghệ sản xuất xút, nhà máy I và hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra.

* Về thủ tục đầu tư xây dựng được thực hiện đúng theo các quy định, luật định của Nhà nước ban hành.

- Các công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng đúng với các thông số kỹ thuật của dự án đề ra.

4. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Tỷ lệ % tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	485.399.575.923	519.216.932.773	Tăng 7%
Doanh thu thuần	991.144.941.682	975.055.837.041	Giảm 1,6 %
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	128.392.791.192	53.952.889.205	Giảm 58 %
Lợi nhuận khác	927.041.933	1.178.793.264	Tăng 27,2%
Lợi nhuận trước thuế	129.319.833.125	55.131.682.469	Giảm 57,4 %
Lợi nhuận sau thuế	103.417.653.138	44.093.345.975	Giảm 57,4 %
Tỷ lệ Lợi nhuận trả cổ tức	50%	35%	Giảm 30 %

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Công ty cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Mã cổ phiếu: HVT
- Loại cổ phiếu: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000, đồng/1 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **10.988.059 cổ phiếu**
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành: **109.880.590.000, đồng**

b. Cơ cấu cổ đông:

* Cơ cấu cổ đông phân theo tư cách pháp nhân:

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Cổ đông pháp nhân	7.526.619	75.266.190.000	68,5
2	Cổ đông thể nhân	3.461.440	34.614.400.000	31,5
	Cộng	10.988.059	109.880.590.000	100,00

* Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn của Công ty tại ngày 31/12/2019:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	1A Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	7.526.619	68,5%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	109.880.590.000	109.880.590.000
Trong đó :		
- Vốn của cổ đông Nhà nước	75.266.190.000	75.266.190.000
- Vốn của các cổ đông khác	34.614.400.000	34.614.400.000

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc**1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Năm 2019 được đánh giá là một năm có nhiều khó khăn do tranh chấp thương mại căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc làm ảnh hưởng và tác động đến thị trường tiêu thụ Hóa chất trong nước, giá bán các sản phẩm phải giảm giá nhiều so với năm 2018 trong khi giá điện tăng 8,36% từ ngày 20/03/2019 làm cho chi phí SXKD tăng cao.

- Dây chuyền sản xuất Xút-Clo hoạt động ổn định, an toàn, sản xuất ra sản phẩm có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thị trường, giảm được tiêu hao nguyên liệu, điện năng nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tăng cường biện pháp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm PAC góp phần nâng cao cân bằng sản xuất Xút- Clo.

- Cải tiến phương thức trả lương, áp dụng các công cụ quản lý như ISO, 5S, KPI và tăng cường các biện pháp cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính**a. Tình hình tài sản**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị	Ghi chú
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	49,83	
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	50,17	
3	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi so với phải thu toàn bộ	%	8,54	

b. Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ hiện tại trong năm 2019 Công ty chú trọng đầu tư vốn lưu động để mở rộng quy mô sản xuất và tiêu thụ, tăng dự trữ hàng tồn kho, tăng thị phần của doanh nghiệp, trả bớt nợ vay dài hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

* Cơ cấu doanh thu của các nhóm sản phẩm qua các năm:

Nhóm sản phẩm	Năm 2018		Năm 2019	
	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)
Hóa chất cơ bản	991.144.941.682	99,8	875.798.199.163	99,8
Doanh thu khác	1.742.990.083	0,2	150.521.631.057	0,2
Tổng số	992.887.931.765	100,00	1.026.319.830.220	100,00

* Cơ cấu lợi nhuận theo nhóm sản phẩm qua các năm:

Nhóm sản phẩm	Năm 2018		Năm 2019	
	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đ)	Tỷ trọng (%)
Hóa chất cơ bản	114.311.523.879	99,2	52.744.963.417	96,0
Sản phẩm khác	927.041.934	0,8	2.386.719.052	4,0
Tổng số	115.238.565.813	100,00	55.131.682.469	100,00

*** Những tiến bộ đã đạt được:**

Công ty đã quản lý, vận hành và khai thác có hiệu quả dây chuyền sản xuất Xút bằng công nghệ Membrane, dây chuyền sản xuất đã được vận hành với công suất tối đa, liên tục và an toàn, máy móc thiết bị được quản lý, chăm sóc bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo hoạt động liên tục, công tác an toàn môi trường được quan tâm thường xuyên, không để xảy ra các sự cố về môi trường; Phong trào sáng kiến cải tiến, tiết kiệm được triển khai sâu rộng; Công tác thị trường và quan hệ khách hàng đã được quan tâm tốt hơn. Công ty đã tổ chức nhiều các hội nghị khách hàng để tăng cường và giữ vững thị trường.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty xác định hoá chất cơ bản là ngành nghề chính. Chiến lược đầu tư là đầu tư theo chiều sâu, tập trung nguồn lực đầu tư cho ngành nghề chính, không đầu tư ra ngoài lĩnh vực sản xuất hóa chất.

Trong những năm tiếp theo, Công ty tiếp tục chuẩn bị ĐTXD dự án sản xuất một số sản phẩm có gốc Clo, nhằm tạo sự khép kín trong sản xuất, đồng thời góp phần cân bằng Clo, nâng cao công suất của dây chuyền sản xuất Xút

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao. Công tác chỉ đạo của HĐQT luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và thực tế diễn biến thị trường để đề ra các quyết sách đúng đắn, phù hợp.

Năm 2019, HĐQT đã tổ chức (07) cuộc họp định kỳ và đột xuất, đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.

Các phiên họp của HĐQT đều được triệu tập, tổ chức theo đúng quy định, đảm bảo 100% số các thành viên HĐQT tham gia, các nội dung biểu quyết đều đạt đồng thuận cao.

Các phiên họp HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham gia; Khi quyết định những vấn đề quan trọng, HĐQT đều mời đại diện các đơn vị chuyên môn có liên quan để tham khảo ý kiến, bổ sung thông tin đảm bảo cho các quyết nghị, quyết định của HĐQT luôn bám sát thực tế, có tính khả thi và hiệu quả cao.

Đánh giá chung, năm 2019 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, theo đúng định hướng phát triển và kế hoạch đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc đã bám sát kế hoạch do HĐQT đề ra, kịp thời triển khai linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế. Tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế nội bộ cũng như theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động, sáng tạo trong công tác điều hành, thể hiện trách nhiệm cao, năng động, đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn; khai thác có hiệu quả các nguồn lực phân đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư cơ bản đều được Ban Tổng Giám đốc điều hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT.

Năm 2020 dự báo thị trường tiêu thụ sản phẩm gốc Clo chịu sự cạnh tranh gay gắt của sản xuất trong nước và hàng nhập khẩu, giá bán các sản phẩm gốc Clo vẫn có chiều hướng giảm so với năm 2019, tình trạng mất cân bằng Clo.

Sau khi nghiên cứu đánh giá các nguồn lực, phân tích dự báo tình hình thị trường HĐQT đã thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD và ĐTCB năm 2020 như sau:

- + Giá trị SXCN (theo giá CĐ): 263,0 tỷ đồng, tăng 2,5% so với năm 2019;
- + Tổng doanh thu: 950,0 tỷ đồng, giảm 6,7% so với năm 2019;
- + Lợi nhuận phát sinh: 85,0 tỷ đồng, tăng 21 % so với năm 2019;
- + Giá trị đầu tư cơ bản: 30.1 tỷ đồng, giảm 71% so với năm 2019.

Để đạt được các chỉ tiêu trên, Hội đồng quản trị cũng đề ra một số giải pháp cơ bản để thực hiện như sau:

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trên các lĩnh vực đã được phân công nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy quản lý của Công ty, nâng cao năng lực quản trị, chú trọng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

- Bám sát sự biến động của môi trường kinh doanh, kịp thời đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với diễn biến thị trường để tạo hành lang cho bộ máy điều hành đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với Ban kiểm soát, tăng cường hơn nữa hoạt động giám sát đối với Ban điều hành để nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý điều hành Công ty.

- Nghiên cứu, đánh giá các nguồn lực và môi trường kinh doanh, đề ra định hướng đầu tư phát triển Công ty trong những năm tiếp theo.

V. Quản trị Công ty**1. Hội đồng quản trị**

Thông tin về các thành viên Hội đồng quản trị, đã được trình bày chi tiết trong phần tóm tắt lý lịch các thành viên chủ chốt ở phần trên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	07	100%	
2	Ông Văn Đình Hoan	Ủy viên HĐQT	07	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Long	Ủy viên HĐQT	07	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Bách	Ủy viên HĐQT	07	100%	
5	Ông Phạm Ngọc Phú	Ủy viên HĐQT	07	100%	

Trong năm 2019 Hội đồng quản trị đã họp thường kỳ để quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền theo qui định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Phê duyệt kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của quý trước, đề ra các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của quý sau, phù hợp với biến động của nền kinh tế và tình hình thực tế của Công ty.

2. Ban kiểm soát.

Thông tin về các thành viên Ban kiểm soát, đã được trình bày chi tiết trong phần tóm tắt lý lịch các thành viên chủ chốt ở phần trên.

Ban kiểm soát họp một năm 2 lần và thực hiện việc kiểm soát hàng quý, đã kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ của các cơ quan quản lý, Ngoài ra, Trưởng ban kiểm soát còn tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia phân biện các quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Thủ lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua, cụ thể là: Chủ tịch Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/tháng, Thành viên Hội đồng quản trị: 4.000.000 đồng/tháng, thành viên ban kiểm soát, thư ký: 3.000.000 đồng/tháng.

Tổng mức thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và Tên	Chức danh	Thù lao	Ghi chú
1	Phan Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	
2	Văn Đình Hoan	Thành viên HĐQT	48.000.000	
3	Nguyễn Văn Long	Thành viên HĐQT	48.000.000	
4	Nguyễn Văn Bách	Thành viên HĐQT	48.000.000	
5	Phạm Ngọc Phú	Thành viên HĐQT	48.000.000	
6	Vũ Thị Bích Ngọc	Thành viên BKS	36.000.000	
7	Nguyễn Thị Hồng Hải	Thành viên BKS	36.000.000	
8	Phan Đức Chiến	Thư ký Công ty	36.000.000	
	Tổng cộng:		360.000.000	

*** Giao dịch cổ phiếu:**

Trong năm 2019 Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì không có người thực hiện giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan (không).

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Không						

*** Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty). Không có**

*** Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

VI. Báo cáo tài chính:

Các báo cáo tài chính của Công ty cổ phần hoá chất Việt Trì được kiểm toán theo đúng qui định của pháp luật. Toàn văn báo cáo tài chính được đăng tải trên trang điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty <http://www.vitrichem.vn>

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Ý kiến Kiểm toán độc lập: Toàn văn báo cáo kiểm toán sẽ được đăng tải kèm theo Báo cáo tài chính.

2. Kiểm toán nội bộ:

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: không có
- Các nhận xét đặc biệt: không có

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCKHN;
- HDQT, BKS, TGD
- Website: vitrichem.vn
- Lưu: Thư ký HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Văn Đình Hoan